TUẦN 11

Họ và tên:**.....*****Lớp*****.....**

Kiến thức cần nhớ

1. Muốn trừ một số thập phân cho một số thập phân ta làm như sau:

Bước 1 : Viết số bị trừ và số trừ sao cho các chữ số ở cùng hàng phải thẳng cột với nhau.

Bước 2 : Thực hiện trừ như trừ số tự nhiên bình thường.

Bước 3 : Viết dấu phẩy của hiệu thẳng cột với dấu phẩy của số bị trừ và số trừ.

Ví dụ minh họa : Thực hiện phép trừ sau: 15,78 - 2,45

```
  15,78
- 2,45
------
  13,33
```

2. Muốn nhân một số thập phân với một số tự nhiên ta làm như sau:

Muốn nhân một số thập phân với một số tự nhiên ta làm theo 2 bước:

- Bước 1*: Nhân như nhân các số tự nhiên với nhau*

- Bước 2*: Đếm xem phần thập phân của số thập phân có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.*

```
  0,35
x   15
------
  175
   35
------
 5,25
```

. Thực hiện phép nhân như nhân hai số tự nhiên.

. Phần thập phân của số thập phân có hai chữ số ta dùng dấu phẩy tách ở tích ra hai chữ số kể từ phải sang trái.

Vậy *0,35 x 15 = 5,25*

Ví dụ 2: 4,29 x 12 = ?

```
  4,29
x   12
------
  858
 429
------
 51,48
```

. Thực hiện phép nhân như nhân hai số tự nhiên.

. Phần thập phân của số thập phân có hai chữ số ta dùng dấu phẩy tách ở tích ra hai chữ số kể từ phải sang trái.

Vậy 4,29 x 12 = 51,48

3. Tính chất của phép nhân số thập phân

a) Tính chất giao hoán của phép nhân : Khi ta đổi chỗ các thừa số thì tích không thay đổi

$$a + b = b + a$$

b) Tính chất kết hợp của phép nhân : Khi nhân tích của hai số với số thứ ba ta có thể nhân số thứ nhất với tích của số thứ hai và số thứ ba.

$$(a \times b) \times c = a \times (b \times c)$$

LIVEWORKSHEETS

B. BÀI TẬP THỰC HÀNH TUẦN 11

II. BÀI TẬP VẬN DỤNG

Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng

Bài 1. Tìm x, biết: 841,7 - x = 129,9

A. x = 971,6 B. x = 722,8 C. x = 711,8 D. x = 841,7

Bài 2. Khoanh vào phép tính đúng

A. 48,12 - 35,08 = 13,14 B. 125,03 - 78,374 = 46,756

C. 245 - 89,73 = 155,27 D. 54,5 - 37,86 = 17,64

Bài 3. Kết quả của phép cộng 631,5 + 28,92 - 479,6 = ?

A. 280,82 B. 180,82 C. 190,82 D. 181,82

Bài 4. Từ một tấm vải dài 358m, người ta cắt ra làm hai tấm nhỏ hơn trong đó có một tấm dài 123,8m. Độ dài của tấm vải còn lại là :

A. 235m B. 234,2m C. 233,2m D. 481,5m

Bài 5. Có một cái ao ở giữa một khu đất, diện tích cái ao là 30,6m^2, và nhỏ hơn diện tích của cả khu đất 45,57m^2. Hỏi diện tích khu đất là bao nhiêu m^2?

A. 76,17m^2 B. 106,77m^2 C. 75,1m^2 D. 14,97m

Bài 6. Một buổi sáng cửa hàng bán được 45,8kg gạo, buổi chiều cửa hàng bán được ít hơn buổi sáng 5,35kg. Hỏi buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu kg gạo?

A. 40,45kg B. 40,5kg C. 51,15kg D. 50,15kg

Bài 7. Một phép nhân có thừa số là 0,549 và thừa số kia là 44. Tích của phép nhân đó là :

A. 24,156 B. 2415,6 C. 241,56 D. 24,15

Bài 8. Một số nếu tăng lên 3 lần rồi bớt đi 14,6 thì được kết quả là 30,4. Số đó là :

A. 47,4 B. 135 C. 15 D. 14

Bài 9. Nối phép tính với kết quả của phép tính đó

42,3 - 0,18	42,3 - 1,8	42,3 - 18	4,23 - 1,8	4,23 - 0,18
40,5	24,3	42,12	4,05	2,43

LIVEWORKSHEETS

Bài 10. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) 49,5 - 19,8 = 30,7 ☐

b) 49,5 - 19,8 = 29,7 ☐

c) 32,46 - 12,9 = 31,17 ☐

d) 32,46 - 12,9 = 19,56 ☐

Bài 11. Đặt tính rồi tính:

68,32-25,09 93,813-46,47 75,86-38,275 288-93,36

……

……

……

……

……

……

……

……

Bài 12. Đặt tính rồi tính

a) 92,305 - 61,530 b) 1000 - 824,75 c) 0,456 x 25 d) 2, 45 x 16

……

……

……

……

Bài 13. Tìm x

a)x + 4,25 = 40,5 - 4,05 b) 3,45 - 2,5 + x = 1,78 c) 15,1 - x + 3,2 = 4,5

……

……

……

……

……

Bài 14.Tính bằng cách thuận tiện nhất

a) 46,5 + 16,8 - 0,8 b) 73,5 - 31,6 - 18,4 c) 20,1 - 23,45 + 13,45

……

……

……

……

……

Bài 15. Viết số thích hợp vào chỗ trống:

LIVEWORKSHEETS

a)

Số hạng	25,34		5,36	
Số hạng		64,5		0,018
Tổng	80,92	100,2	9,201	0,6

b)

Số bị trừ	90,35	80	74,78	2,5
Số trừ	42,8	62,55		
Hiệu			39,9	0,084

Bài 16.

a) Tính theo mẫu:

a	b	c	a-b-c	a-(b+c)
28,4	10,3	2,5	28,4-10,3-2,5=15,6	28,4-(10,3+2,5)=15,6
70,2	30,6	12,4		
100	64,8	5,2		

b) Viết chữ số thích hợp vào chỗ chấm:

a – b – c = a – (…. + ….)

a – (b + c) = a – …. – ….

Bài 17. Một cửa hàng bán khúc vải dài 25,6m cho ba người. Người thứ nhất mua 3,5m vải, người thứ hai mua nhiều hơn người thứ nhất 1,8m vải. Hỏi người thứ ba mua bao nhiêu mét vải?

……

……

……

……

……

……

……

……

Bài 18. Một nhười đi xe đạp mỗi giờ đi được 12,5 km. Hỏi trong 4 giờ người đó đi được bao nhiêu ki - lô - mét?

……

……

……

……

……

……

……

LIVEWORKSHEETS

Bài 19. Tích của hai số là 48,5. Nếu một thừa số được gấp lên 5 lần thì được tích mới là bao nhiêu?

……

……

……

……

……

……

……

Bài 20. Tìm chiều dài của một hình chữ nhật có chu vi là 68m và nếu bớt chiều dài 2,5m nhưng thêm chiều rộng 2,5m thì được hình vuông.

……

……

……

……

……

……

……

Bài 21. Trong một phép trừ, biết tổng của số bị trừ, số trừ và hiệu là 65,4. Số trừ lớn hơn hiệu là 4,3. Tìm số bị trừ, số trừ của phép trừ đó?

……

……

……

……

……

……

……

LIVEWORKSHEETS